

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày: 14 - 3 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Quỳnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Duy Bảo

Ông Dương Thanh Cảnh

Ông Mai Xuân Thường

- Thư ký phiên tòa: Đậu Thị Bích Thủy – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Thảo – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/TLST ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn T**; giới tính: N; tên gọi khác: không; sinh ngày 12/4/1999, tại thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối 5, phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: V N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Văn H (đã chết) và con bà Chu Thị H1, sinh năm 1966; anh chị em ruột có 05 người (bị cáo là con thứ 5); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 08/9/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Tiến T**; giới tính: N; tên gọi khác: không; sinh ngày 01/8/1998, tại thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối 13, phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: V N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Tiến Dũng (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1979; anh chị em ruột có 03 người (bị can là con đầu); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: có 02 tiền án.

- Ngày 09/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu 1, tỉnh Bình Dương xử phạt 3 tháng 18 ngày tù về “Tội Trộm cắp tài sản” Đã thi hành xong.

- Ngày 19/3/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử pHT 30 tháng tù về “Tội Cố ý gây thương tích”. Đã thi hành xong, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 09/9/2022 cho đến nay, có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Doãn H**; giới tính: N; tên gọi khác: Trọng; sinh ngày 10/5/1990 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 7, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: V N; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Doãn Phụng, sinh năm 1964 và con bà Văn Thị Tâm, sinh năm 1964; anh chị em ruột có 05 người (bị cáo là con thứ 3); vợ: Trần Thị Bình, sinh năm 1994 và có 02 người con (lớn 08 tuổi, nhỏ nhất 07 tuổi); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 09/9/2022 đến ngày 30/11/2022 được tại ngoại, có mặt.

4. Họ và tên: **Đậu Danh T1**; giới tính: N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/9/1998, tại thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối T4 Thắng, phường MH, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: V N; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đậu Danh Hiên, sinh năm 1973 và con bà Đậu Thị Thảo, sinh năm 1976; anh chị em ruột có 05 người (bị cáo là con thứ 5); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 09/9/2022 đến ngày 30/11/2022 được tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn T:

Luật sư Nguyễn Thị C, văn phòng Luật sư Nghệ An, Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt.

- *Bị Hi:* Anh Hồ Sỹ N, sinh năm 1990 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của anh Hồ Sỹ N: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2003; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Văn Đức T2, sinh năm 1976, có mặt.

Nơi cư trú: Thôn 12, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

2. Anh Hồ Đình Linh, sinh năm 1996, có mặt.

Nơi cư trú: Thôn 12, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Anh T3, sinh năm 1999, có mặt.

Nơi cư trú: Khối 14, phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An;

2. Anh Lê Văn T4, sinh năm 1997, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn 15, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

3. Anh Hồ Trọng V, sinh năm 1998, có mặt.

Nơi cư trú: Thôn 14, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

4. Anh Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1990, có mặt.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 08/9/2022, Vũ Văn T, Đậu Danh T1, Lê Tiến T và Nguyễn Anh T3 rủ nhau đến quán Mộc thuộc thôn 12, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An để ăn uống. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Đậu Danh T1 gọi điện cho Hồ Trọng V đến quán để uống bia. V đồng ý nên T1 và Lê Tiến T điều khiển xe máy đến nhà đón V. Khi đến quán, Hồ Trọng V gọi điện cho Lê Văn T4 đến uống cùng.

Quá trình ăn uống tại quán, Nguyễn Anh T3 kể lại chuyện bản thân mâu thuẫn với Hồ Sỹ N, sinh năm 1990, trú tại thôn 6, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An và nói “N Nhân đến đây tau đập, có chỉ tau chịu trách nhiệm” (quá trình Nguyễn Anh T3 nói câu trên thì Vũ Văn T không nghe thấy).

Sau đó, Vũ Văn T xin Lê Văn T4 T khoản Facebook của Hồ Sỹ N rồi gọi điện bằng video hình ảnh qua ứng dụng Messenger. Khi Hồ Sỹ N nghe máy, Vũ Văn T nói: “anh mô đó, ra uống với nhà em một cốc bia”, N nói: “anh đang ở xa không về được”, lúc này T quay camera về phía Hồ Trọng V và Lê Văn T4; thấy thế N hỏi: “bay đang ở mô”, T nói: “ở quán mới mở bên dưới dốc lên”, N nói: “mi có biết tau là ai không”, T nói: “Anh N Nhân chi”, N nói: “bay ở đó tau ra” rồi tắt máy.

Vũ Văn T đi ra phía sau quán thì thấy có một con dao (lưỡi sắc có mũi nhọn dài 21,5cm, cán nhựa màu vàng, phần lưỡi dao dài 11,5cm; chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 1,8cm) để trên bàn khu vực bếp, T lấy dao bỏ vào túi quần phía sau bên PH rồi tiếp tục ra ngồi ăn uống.

Một lúc sau, Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1990, trú tại xóm 6, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An dùng xe mô tô chở Hồ Sỹ N và Trần Doãn H đến quán Mộc. Khi đến nơi, Nguyễn Xuân H1 và Trần Doãn H đi vào nói chuyện với nhóm của Vũ Văn T.

Vừa lúc đó, Hồ Sỹ N đi vào quán hỏi: “ai gọi tau”, T nói: “em gọi”, N nói: “đưa mô gọi tau là N Nhân ”, T vừa nói: “em” vừa lấy ghế cho N ngồi, nghe T nói thế N dùng tay đánh và đâm nhiều phát vào miệng của T, thấy thế Đậu Danh T1 lấy cốc bia bằng nhựa đánh vào đầu rồi dùng tay đánh liên tục vào người N.

Trần Doãn H cầm vỏ chai bia bằng tay pH lao vào đánh, đẩy T1 ngã xuống nền quán. Lúc này, Vũ Văn T rút dao ra chém về phía N nhưng không trúng; Hồ Sỹ N đi lại và ôm Vũ Văn T, T kháng cự và đang cầm dao bằng tay pH đâm một phát trúng vào vùng bụng của N, tiếp tục cầm dao định lao vào đánh N thì bị H đẩy ngã xuống nền nhà.

Lê Tiến T lao vào can ngăn T, T cầm dao đâm H một phát nhưng không trúng, còn N đi ra ngoài cửa quán.

Lúc này, hai nhóm di chuyển ra ngoài cửa quán, Đậu Danh T1 lấy một cây chổi lau nhà đánh một phát trúng đầu Hồ Sỹ N làm phần vải của cây lau nhà bị rời ra, N bỏ cHy, T1 đuổi theo dùng cán cây lau nhà đánh một phát vào người N nhưng không trúng, Vũ Văn T cầm dao đuổi theo N nhưng N bỏ cHy nên quay lại quán.

Đậu Danh T1 cầm theo cán cây lau nhà đuổi theo Nguyễn Xuân H1 để đánh nhưng H1 cHy thoát được nên T1 quay lại quán.

Lê Tiến T cHy ra quán dùng tay pH nhặt một viên đá cạnh quán cầm trên tay, Trần Doãn H cầm trên hai tay ba vỏ chai bia đi ra quán, khi thấy Vũ Văn T cầm dao quay lại quán thì H cầm vỏ chai bia chỉ vào T, thấy thế T dùng tay vứt ba vỏ chai bia trên tay H. Khi quay lại quán, T1 thấy H nên cầm cán cây chổi lau nhà đánh một phát, H đưa tay trái lên đỡ làm gãy cán cây chổi lau nhà; T cầm viên đá trên tay pH đánh một phát trúng vào vùng đầu H rồi được Hồ Trọng V can ngăn. Vũ Văn T cầm dao lao vào H nhưng được V can ngăn nên thôi.

Trần Doãn H đi vào trong quán cầm trên hai tay ba vỏ chai bia đi ra ngoài quán và nói “khi này tH1 mô đập tau”, thấy thế Đậu Danh T1 lấy ở cửa quán một cây gậy tiến lại gần H và nói “mì thích chơi không”.

Lê Tiến T dùng tay giật lấy chai bia trên tay trái của H thì bị H cầm chai bia trên tay pH đánh một phát trúng người nên T và T1 đuổi theo đánh nhưng H bỏ cHy nên T và T1 quay lại quán. Lê Tiến T lên xe mô tô của Vũ Văn T để đi thì thấy Trần Doãn H cHy lại quán. Đậu Danh T1 cầm cây gậy gỗ trên tay (màu đen, dài khoảng 70cm) tiến về phía H. Lúc này H đang cầm trên tay pH con dao (trong quá trình đánh nhau, H cHy vào nhà ông Văn Đức T2, tại thôn 12, xã QT lấy một con dao, dạng dao rựa dài 41,5cm, cán dao làm bằng kim loại màu đen dài 10cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm) nên T1 quay lại dùng tay trái nhặt cán cây chổi lau nhà lên, H cầm dao bằng tay pH lao vào chém T1 một phát nhưng không trúng, rồi H cầm dao đuổi theo T.

Vũ Văn T nhặt một hòn đá lên dùng tay pH ném về phía H nhưng không trúng, T1 thả cán chổi lau nhà xuống đường định nhặt đá thì thấy H đang cầm dao rượt đuổi T cHy hướng vào quán nên không nhặt đá nữa. H lao về phía T, T quay người bỏ cHy thì bị ngã ngửa xuống đường, H cầm dao trên tay pH chém một phát trúng vùng bụng của T rồi lùi lại, T nhặt một viên đá ném về phía H

nhưng không trúng, T nhặt tiếp một viên đá nữa cầm trên tay rồi cùng T1 đuổi theo H.

Sau đó, Nguyễn Anh T3 nói Vũ Văn T, Đậu Danh T1, Lê Tiến T lên xe mô tô để đi về nhà T, trên đường về Vũ Văn T đã ném con dao bên lề đường. Sau khi T về nhà, Nguyễn Anh T3, Đậu Danh T1 và Vũ Văn T tiếp tục đi đến đường Tỉnh Lộ 536 thuộc địa phận phường Quỳnh Thiện, thị xã HM, tỉnh Nghệ An chơi.

Hồ Sỹ N được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa tỉnh Nghệ An nhưng đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì chết.

Khi biết tin Hồ Sỹ N bị chết, Vũ Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú. Tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An, Vũ Văn T, Lê Tiến T, Đậu Danh T1, Trần Doãn H đã khai nhận về hành vi pHm tội của mình như đã nêu trên. (Bút lục số 172 đến 172; 231 đến 278; 285 đến 325; 360 đến 379; 384 đến 404)

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 08/9/2022, xác định tử thi Hồ Sỹ N có các dấu vết, tổn thương trên cơ thể như sau:

“Vùng đầu phía bên pH, cách trên trước đỉnh vành tai pH 12cm, cách trên sau đường chân tóc trán 2cm, có 01 vùng xây xát da, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (5,5 x 2,5)cm. Trên vùng này, cách trên trước đỉnh vành tai pH 12,5cm, cách sau đường chân tóc trán 4,5cm, có 01 vết thương, hình không xác định, kích thước (2 x 0,2)cm; rìa và thành vết thương đứt không gọn; chiều hướng từ trên xuống dưới, pH sang trái.

Ngay chính giữa đỉnh đầu, cách thẳng trên đỉnh vành tai pH 16cm, có 01 vết xây xát da, sưng phù nề, bầm tụ máu, hình không xác định, kích thước (1,8 x 0,7)cm.

Vùng bụng phía bên trái, cách đường trắng giữa bụng 2,5cm, cách trên ngoài rốn 12,5cm, có 01 vết thương, hình không xác định, kích thước (2,1 x 0,7)cm; rìa và thành vết thương đứt gọn bầm tụ máu hướng từ trước ra sau, chéch trên xuống dưới, trái sang pH, tâm dấu vết cách gót chân trái là 118cm.

Mổ tử thi: Đầu: Tổ chức dưới da tương ứng với vết thương ở vùng đầu bên pH và vết xây xát da ở chính giữa đỉnh đầu bị bầm tụ máu. Xương hộp sọ không bị nứt, vỡ, lún. Trong hộp sọ, trong màng cứng hai bán cầu đại não không có máu đông.

Ngực - Bụng: Tổ chức dưới da tương ứng với vùng bụng phía bên trái bị bầm tụ máu nặng. Xương ức, xương sườn không bị gãy. Trong 02 khoang lồng ngực, bao tim không có máu. Ô bụng chứa khoảng 1800ml máu đông và không đông. Gan bị đứt rách. Dạ dày chứa thức ăn đang trong giai đoạn nhuyễn hóa. Tim, phổi, gan, thận nHt màu.” (Bút lục số 105, 106)

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi Hồ Sỹ N số: 203/KL-KTHS(GĐ-PY) ngày 12/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“Dấu hiệu chính qua giám định: Bên ngoài nạn nhân bị 01 vết thương vùng bụng. Gan bị đứt. Ổ bụng chứa khoảng 1800ml máu đông và không đông. Quần, băng gạc thấm ướt máu. Tim, phổi, gan, thận nhợt màu.

Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn cấp do vết thương thấu bụng làm đứt Gan.” (Bút lục số 133, 134)

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An thu máu của anh Hồ Sỹ N, mẫu máu của Vũ Văn T, mẫu máu của Trần Doãn H, các mẫu chất màu nâu nghi máu thu ở các vị trí 01, 02, 03 tại hiện trường, 03 (ba) giẻ lau thu tại vị trí số 4 tại hiện trường, con dao mà Vũ Văn T dùng để đâm anh Hồ Sỹ N, con dao mà Trần Doãn H dùng chém Vũ Văn T, 01 (một) chiếc quần và 01 (một) thắt lưng thu của Vũ Văn T để trưng cầu giám định dấu vết sinh vật, kết quả:

Tại Bản kết luận giám định số 29/KL-KTHS(Đ2-SV) ngày 20/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

+ Mẫu máu tử thi Hồ Sỹ N gửi đến giám định thuộc nhóm máu B. +Mẫu máu của Vũ Văn T gửi đến giám định thuộc nhóm máu O.

+ Mẫu máu của Trần Doãn H gửi đến giám định thuộc nhóm máu B.

+ Trên con dao mà Trần Doãn H dùng để chém Vũ Văn T có dính máu người, do lượng dấu vết máu quá ít nên không thể xác định được nhóm máu. (Bút lục số: 141 đến 143)

Tại Bản kết luận giám định số 27/KL-KTHS(Đ2-SV) ngày 21/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

+ 03 (ba) chất màu nâu nghi máu thu ở các vị trí 01, 02, 03 tại hiện trường gửi đến giám định đều là máu người, đều thuộc nhóm máu B.

+ Trên 03 (ba) giẻ lau thu tại vị trí số 4 tại hiện trường gửi đến giám định đều có bám dính máu người, do lượng dấu vết máu quá ít nên không thể xác định được nhóm máu.

+ Trên con dao của Vũ Văn T dùng để đâm anh Hồ Sỹ N; trên chiếc quần bò, trên dây thắt lưng gửi đến giám định đều không phát hiện thấy dấu vết máu.

Trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích và tổn Hi sức khỏe đối với: Vũ Văn T, Trần Doãn H và Đậu Danh T1, kết quả:

+ Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 427 ngày 12/9/2022 của Trung tâm Pháp y Tỉnh Nghệ An đối với Vũ Văn T kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Một vết thương phần mềm thành bụng bên trái, không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là : 01% (một phần trăm). (Bút lục số 146)

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 426 ngày 12/9/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An đối với Trần Doãn H kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Một vết thương phần mềm trán đỉnh bên pH; một vết xây xát da lưng bên pH và một đám thâm nHt màu 1/3 dưới trong cẳng tay bên trái, không ảnh hưởng chức năng. Lưng bên trái hiện tại không có dấu vết tổn thương, không để lại di chứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là : 01% (một phần trăm). (Bút lục số 149, 150)

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 425 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An đối với Đậu Danh T1 kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Một vết xước da gáy bên trái, không ảnh hưởng đến chức năng. Đầu hiện tại không có dấu vết tổn thương, không để lại di chứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là : 0% (không phần trăm). (Bút lục số 153)

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSNA-P2 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo: Vũ Văn T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; Lê Tiến T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; Trần Doãn H, Đậu Danh T1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Về tố tụng: Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị Hi, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử pHt Vũ Văn T 14 năm đến 15 năm tù về tội “Giết người”.

- Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử pHt Lê Tiến T 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử pHt Trần Doãn H 03 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 05 năm;

Xử pHt Trần Doãn H 03 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 05 năm;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường theo thỏa thuận, người đại diện hợp pháp của bị Hi không yêu cầu giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án.

Về án phí: Buộc các bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Văn T trình bày: Thống nhất về tội danh như Viện kiểm sát đã truy tố. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đã tác động với gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại, đã tự ra đầu thú, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Ông nội bị cáo là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo phạm tội do bị kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án đầu khung hình phạt.

Bị cáo T thống nhất lời bào chữa không bổ sung gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng được ban hành đúng quy định, đúng thẩm quyền.

[2] Theo các T liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận phạm tội do phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của các bị cáo và các T liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 08/9/2022, tại quán Mộc thuộc thôn 12, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An do chấp nhau câu nói, Hồ Sỹ N đã dùng tay tát và đâm vào mặt Vũ Văn T. Vũ Văn T dùng dao nhọn đâm một nhát vào vùng bụng Hồ Sỹ N. Hậu quả: Hồ Sỹ N chết lúc 18 giờ cùng ngày tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An. Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn cấp do vết thương thấu bụng làm đứt gan. Hành vi của Vũ Văn T mang tính chất côn đồ, đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Thấy Hồ Sỹ N và Vũ Văn T đánh nhau, Trần Doãn H dùng vỏ chai bia, dao; Đậu Danh T1 dùng cốc nhựa, chổi, gậy gỗ; Lê Tiến T dùng đá cùng tham gia đánh nhau. Quá trình đánh nhau, hai nhóm đã làm đổ bàn ghế, các vật dụng cốc chén, bát, đĩa... của nhà hàng Mộc Quán, sau đó di chuyển ra đường tiếp tục

rượt đuổi dùng các hung khí đánh nhau, gây náo loạn, mất an ninh trật tự khu vực. Hành vi của các bị cáo Trần Doãn H và Đậu Danh T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Doãn H pHm tội thuộc trường hợp tái pHm nguy hiểm đã cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn. Vũ Văn T có hành vi dùng dao chuẩn bị sẵn mang tính chất côn đồ, gây thiệt Hi đến tính mạng người khác. Vì vậy, cần lên mức án nghiêm khắc đối với bị cáo. Nhưng xét:

- Đối với bị cáo Vũ Văn T quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, sau khi pHm tội đã ra đầu thú thể hiện sự ăn năn hối cải, đã tác động với gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị Hi; được người đại diện hợp pháp cho bị Hi xin giảm nhẹ hình pHt; gia đình bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hng ba; khi pHm tội cũng có một phần lỗi của bị Hi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình pHt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Đối với bị cáo Lê Tiến T dùng dao và đá rượt đuổi, đánh nhau gây náo loạn cả khu vực trong và ngoài quán, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương, trật tự an T4 xã hội. Bị cáo pHm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và tái pHm. Vì vậy cũng pH lên mức án nghiêm đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hng nhì; ông bà nội của bị cáo đều tham gia dân công hỏa tuyến trong kháng chiến chống Mỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình pHt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Doãn H và Đậu Danh T1 thực hiện hành vi pHm tội với vai trò đồng pHm, có hành vi dùng vỏ chai bia và cán chổi, gây gổ đuổi đánh nhau gây náo loạn tại khu vực trong và ngoài quán, gây mất an ninh trật tự tại khu vực vì vậy cũng pH xử pHt nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải; gia đình bị cáo Trần Doãn H có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hng nhì; bị cáo Đậu Danh T1 là người có công trong tác phòng chống dịch Covid 19 tại Bệnh viện dã chiến số 1 tỉnh Bình Dương, có công trong việc cứu giúp hai

cháu bé bị đuối nước tại bãi biển xã Quỳnh Phương, thị xã HM. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình pHT cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo Trần Doãn H và Đậu Danh T1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thực hiện hành vi pHm tội với vai trò thứ yếu, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, chưa cần T pH cách ly bị cáo mà giao cho gia đình và chính quyền địa phương giáo dục là đủ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Vũ Văn T đã tác động gia đình thỏa thuận đền bù xong phần dân sự cho đại diện hợp pháp của bị Hi Hồ Sỹ N là chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2003, trú tại thôn 6, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An (vợ của anh Hồ Sỹ N). Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H1 không yêu cầu gì thêm. Vũ Văn T, Trần Doãn H, Đậu Danh T1 không yêu cầu đền bù về dân sự. (Bút lục số 184 đến 186; 302, 379, 404)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án anh Hồ Đình Linh, sinh năm 1996, trú tại thôn 12, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An (chủ quán Mộc), không yêu cầu những người gây ra thiệt Hi về T sản trong quán Mộc vào ngày 08/9/2022 pH chịu trách nhiệm hay đền bù gì. (Bút lục số 275 đến 278)

[5] Trong vụ án này, Trần Doãn H có hành vi dùng dao chém một nhát trúng vào vùng bụng Vũ Văn T gây thương tích 1%; Đậu Danh T1 có hành vi dùng cán chổi (bằng kim loại) đánh trúng tay trái Trần Doãn H, Lê Tiến T dùng viên đá đánh vào vùng đầu Trần Doãn H gây thương tích 1%. Hành vi nêu trên của Đậu Danh T1, Lê Tiến T và Trần Doãn H có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích” nhưng Vũ Văn T, Trần Doãn H không yêu cầu khởi tố vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng Hình sự, cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố vụ án hình sự là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Anh Hồ Đình Linh không yêu cầu được nhận lại 01 (một) con dao loại 1 lưỡi sắc có mũi nhọn dài 21,5cm, cán nhựa màu vàng, phần lưỡi dao dài 11,5cm; chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 1,8cm; ông Văn Đức T2 không yêu cầu được nhận lại 01 (một) con dao, dạng dao rựa dài 41,5cm, cán dao làm bằng kim loại màu đen dài 10cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm, mũi dao bằng. Do đó cần tịch thu tiêu hủy.

+ 02 (hai) mảnh dẻ lau làm từ áo; 01 (một) mảnh dẻ lau làm từ khăn. +01 (một) chai bia thủy tinh; 02 (hai) mảnh thủy tinh nhỏ; 01 (một) đoạn ống nhựa hình trụ màu tím, dài 31 cm, đường kính 3cm; 01 (một) đoạn kim loại dạng hình trụ rỗng bị cong gập, móp dài 40cm, đường kính 2cm; 01 (một) chiếc quần dài loại quần bò màu đen xám, ở phần trước khóa séc có dòng chữ Jeans Denin; 01 (một) chiếc dây thắt lưng màu đen, mặt trước dây có dòng chữ "Versace" là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với các vật chứng gồm: gậy gỗ, màu đen dài khoảng 70cm và phần vải gắn cán chổi lau nhà bị gãy do Vũ Văn T sử dụng để đánh nhau; một viên đá

Lê Tiến T sử dụng đánh vào đầu Trần Doãn H. Quá trình điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Đối với vật chứng khác của vụ án là 01 (một) USB có dung lượng 32 GB, vỏ màu trắng xám, chứa dữ liệu hình ảnh đánh nhau trong và trước quán Mộc vào ngày 08/9/2022, trích xuất từ camera tại nhà hàng Mộc Quán được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án. (Bút lục số 191)

[7] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử pHt: Vũ Văn T 15 (mười lăm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/9/2022.

- Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Tiến T 04 (bốn) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời Hn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/9/2022.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Doãn H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 05 (năm) năm về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử pHt Đậu Danh T1 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 05 (năm) năm về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Doãn H cho Ủy ban nhân dân xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; giao bị cáo Đậu Danh T1 cho Ủy ban nhân dân phường MH, thị xã HM, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi pHm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH chấp hành hình pHt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị Hi và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao loại 1 lưỡi sắc có mũi nhọn dài 21,5cm, cán nhựa màu vàng, phần lưỡi dao dài 11,5cm; chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 1,8cm.

+ 01 (một) con dao, dạng dao rựa dài 41,5cm, cán dao làm bằng kim loại màu đen dài 10cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm, mũi dao bằng.

+ 02 (hai) mảnh dẻ lau làm từ áo, 01 (một) mảnh dẻ lau làm từ khăn.

+ 01 (một) chai bia thủy tinh, 02 (hai) mảnh thủy tinh nhỏ

+ 01 (một) đoạn ống nhựa hình trụ màu tím, dài 31 cm, đường kính 3cm.

+ 01 (một) đoạn kim loại dạng hình trụ rỗng bị cong gập, móp dài 40cm, đường kính 2cm.

+ 01 (một) chiếc quần dài loại quần bò màu đen xám, ở phần trước khóa séc có dòng chữ Jeans Denin.

+ 01 (một) chiếc dây thắt lưng màu đen, mặt trước dây có dòng chữ "Versace".

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, có đặc điểm được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Buộc các bị cáo Vũ Văn T, Lê Tiến T, Trần Doãn H và Đậu Danh T1 mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị Hi, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong Hn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong Hn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị Hi;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Cấp Cao tại Hà Nội;
- Sở tư pháp;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu Tòa HS, HS vụ án, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Anh Sơn